

NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU
Số: 4772 /CV-VPĐQT.20

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 11 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Tổ chức: **NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU**

Mã chứng khoán: **ACB**

Trụ sở chính : 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : (84.28) 3929 0999

Fax : (84.28) 3839 9885

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đàm Văn Tuấn

Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : (84.28) 3929 0999

Fax : (84.28) 3839 9885

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 30/11/2020, Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Á Châu ban hành Quyết định số 3370/TCQĐ-HĐQT.20 về việc mua lại trái phiếu nợ thứ cấp phát hành riêng lẻ năm 2016.

Thông tin này đã được đăng tải trên website của Ngân hàng tại đường dẫn <http://acb.com.vn/vn/about/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin> kể từ ngày 01/12/2020.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *mken*

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP ĐQT, Ph TH.

Đính kèm:

- Quyết định số 3370/TCQĐ-HĐQT.20 ngày 30/11/2020.



Đàm Văn Tuấn
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Thực hiện theo Phụ lục II (Ban hành kèm theo Quyết định số 515/QĐ-UBCK ngày 25/6/2012 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về Quy trình thực hiện công bố thông tin trên công thông tin điện tử của UBCKNN và báo cáo UBCKNN cho các đối tượng tham gia thị trường chứng khoán.)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc mua lại trái phiếu nợ thứ cấp phát hành riêng lẻ năm 2016

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi bổ sung Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, và Nghị định số 81/2020/NĐ-CP ngày 09/7/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2018/NĐ-CP;
- Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-NHNN ngày 20/11/2014 quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Thông tư số 06/2016/TT-NHNN ngày 27/05/2016 và Thông tư số 19/2017/TT-NHNN ngày 28/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-NHNN;
- Căn cứ Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Công văn số 2509/NHNN-TTGSNH ngày 18/4/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận nhân sự dự kiến bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của ACB nhiệm kỳ 2018 – 2023; Nghị quyết số 1344/TCQĐ-HĐQT.18 ngày 19/4/2018 về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023; Quyết định số 1354/TCQĐ-HĐQT.18 ngày 19/4/2018 về việc bầu các chức danh của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Á Châu;
- Căn cứ phiếu lấy ý kiến và bộ tài liệu kèm theo gửi các thành viên Hội đồng quản trị ngày 19/11/2020;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số 490/CVNB-HĐQT.20 ngày 26/11/2020,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Hội đồng quản trị nhất trí phê duyệt chủ trương mua lại trái phiếu nợ thứ cấp phát hành riêng lẻ năm 2016 của Ngân hàng TMCP Á Châu (sau đây gọi tắt là Trái phiếu ACB), với một số nội dung chính sau đây:

1. Tổng mệnh giá Trái phiếu ACB mua lại dự kiến: Tối đa 1.054.000.000.000 đồng (một nghìn không trăm năm mươi bốn tỷ đồng.)
2. Giá mua thực tế: Theo thỏa thuận, nhưng không quá 1,2 lần mệnh giá.
3. Nguồn vốn mua lại: Sử dụng nguồn thu từ các khoản cho vay VND trung dài hạn hoặc các nguồn cho vay, đầu tư đến hạn khác hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác đến hạn vào thời điểm mua lại.
4. Thời gian mua lại dự kiến: Từ quý 4/2020 đến thời điểm thực hiện mua lại hết khối lượng Trái phiếu ACB nói ở Điều 1.1.

5. Giao Tổng giám đốc quyết định mức giá (nhưng không quá 1,2 lần mệnh giá), các chi tiết liên quan khác và triển khai việc mua lại trên cơ sở giảm chi phí (mua lại) đến mức tối thiểu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong hệ thống Ngân hàng TMCP Á Châu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *luu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP HĐQT, Ph TH.

Đính kèm:

- Phương án mua lại trái phiếu nợ thứ cấp phát hành riêng lẻ năm 2016 của Ngân hàng TMCP Á Châu.



luu
Trần Hùng Huy



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 11 năm 2020

**PHƯƠNG ÁN MUA LẠI TRÁI PHIẾU NỢ THỨ CẤP
PHÁT HÀNH RIÊNG LẼ NĂM 2016 CỦA NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU
TỪ NĂM 2020**

1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 và Luật số 17/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, và Nghị định 81/2020/NĐ-CP ngày 09/07/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 163/2018/NĐ-CP;
- Thông tư 36/2014/TT-NHNN ngày 20/11/2014 quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Thông tư 06/2016/TT-NHNN ngày 27/05/2016 và Thông tư 19/2017/TT-NHNN ngày 28/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 36/2014/TT-NHNN;
- Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

2. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH NGHỀ, LĨNH VỰC KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:

- Tổ chức phát hành : Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu
- Trụ sở chính : 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. HCM
- Điện thoại : (84-28) 3929 0999 Fax: (84-28) 3839 9885
- Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu số 91/GP-NHNN do NHNN cấp ngày 19/09/2018 (thay thế Giấy phép hoạt, động ngân hàng số 0032/NH-GP ngày 24/04/1993) và Quyết định số 2013/QĐ-NHNN do Thống đốc NHNN cấp ngày 16/10/2018 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301452948 ngày 19/05/1993 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM cấp và điều chỉnh lần gần nhất ngày 19/10/2020.
- Ngành nghề kinh doanh chính:

- ✓ Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của mọi tổ chức và dân cư thuộc các thành phần kinh tế với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn;
- ✓ Tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước;
- ✓ Vay vốn của các tổ chức tín dụng khác;
- ✓ **Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân tùy theo tính chất và khả năng nguồn vốn;**
- ✓ Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá;
- ✓ Hùn vốn và liên doanh theo pháp luật hiện hành;
- ✓ Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng;
- ✓ Thực hiện kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc và thanh toán quốc tế, huy động các loại vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép;
- ✓ Hoạt động bao thanh toán;
- ✓ **Mua bán trái phiếu với mục đích thu lợi từ việc hưởng chênh lệch giá;**
- ✓ **Mua bán trái phiếu với mục đích đầu tư;**
- ✓ Hoạt động ủy thác cho vay và nhận ủy thác cho vay;
- ✓ Dịch vụ bảo lãnh ngân hàng đối với các bên nhận bảo lãnh là các tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài;
- ✓ Cung ứng dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;
- ✓ Hoạt động đại lý bảo hiểm;
- ✓ Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ;
- ✓ Kinh doanh mua, bán vàng miếng;
- ✓ Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;
- ✓ Mở tài khoản:
 - Tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - Tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác;
- ✓ Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính;
- ✓ Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư;
- ✓ Dịch vụ môi giới tiền tệ;
- ✓ **Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;**

- ✓ *Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*
- ✓ *Mua nợ;*
- ✓ *Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định;*
- ✓ *Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất;*
- ✓ *Ví điện tử.*

3. MỤC ĐÍCH MUA LẠI TRÁI PHIẾU:

Việc mua lại trái phiếu nợ thứ cấp phát hành riêng lẻ năm 2016 của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (sau đây gọi tắt là Ngân hàng hoặc ACB hoặc Tổ chức Phát hành) từ năm 2020 nhằm giảm nợ hoặc cơ cấu lại nợ, đồng thời vẫn đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

4. ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN CỦA VIỆC MUA LẠI:

a. *Tên gọi của trái phiếu:* Trái phiếu ACB (Mã TPACB0216, TPACB0316, TPACB0416)

b. *Ngày phát hành trái phiếu:*

Mã	Ngày phát hành
TPACB0216	30/11/2016
TPACB0316	15/12/2016
TPACB0416	30/12/2016

- c. *Loại Trái Phiếu:* Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không bảo đảm bằng tài sản, có lãi suất thả nổi, là nợ thứ cấp, đủ điều kiện bổ sung vào Vốn cấp 2.
- d. *Thời gian mua lại dự kiến:* Từ quý 4/2020 đến thời điểm thực hiện mua lại hết khối lượng trái phiếu nợ thứ cấp được phê duyệt
- e. *Tổng mệnh giá mua lại:* Tối đa 1.054.000.000.000 đồng (một nghìn không trăm năm mươi bốn tỷ đồng).
- f. *Mệnh giá một Trái Phiếu:* 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng.)
- g. *Tổng số lượng Trái Phiếu mua lại:* Tối đa 1.054 Trái Phiếu (một nghìn không trăm năm mươi bốn Trái Phiếu).
- h. *Thời hạn:* 10 (mười) năm 01 (một) ngày
- i. *Đồng tiền mua lại:* Đồng Việt Nam (đồng)
- j. *Phương thức mua lại:*
Mua lại theo yêu cầu của các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có đơn đề nghị mua lại trước hạn.
- k. *Giá mua lại Trái Phiếu:* Theo thỏa thuận

l. Phương thức thanh toán:

- Tiền mua lại Trái Phiếu được thanh toán một lần vào ngày ACB thực hiện mua lại Trái Phiếu.
- Nếu Ngày Mua Lại Trước Hạn là ngày không phải ngày làm việc (là ngày mà các ngân hàng mở cửa giao dịch tại Việt Nam) thì việc thanh toán sẽ được thực hiện vào ngày làm việc ngay sau ngày đó.
- Việc thanh toán tiền mua lại trước hạn đối với Trái Phiếu sẽ được chuyển khoản bởi Đại lý lưu ký và thanh toán vào tài khoản được đăng ký của mỗi Chủ sở hữu Trái Phiếu.

m. Địa điểm trả tiền mua lại Trái Phiếu: Tại trụ sở của Đại lý thanh toán.

5. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN HOẠT ĐỘNG:

Tình hình tài chính và kết quả hoạt động giai đoạn 2018 – Q3/2020

Đơn vị tính: Tỷ VND

STT	Chỉ tiêu	2018	2019	30/09/2020
1	Tổng tài sản	329.333	383.514	418.748
2	Nợ phải trả	308.315	355.749	385.829
3	Vốn chủ sở hữu	21.018	27.765	32.919
4	Doanh thu thuần	14.033	16.097	12.966
5	Lợi nhuận thuần từ HĐKD trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	7.321	7.790	7.105
6	Lợi nhuận trước thuế	6.389	7.516	6.411
7	Lợi nhuận sau thuế	5.137	6.010	5.133
8	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (lần)	14,67	12,81	11,72
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	27,73	24,64	22,88

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018, 2019 và Q3/2020.

Ngân hàng đáp ứng các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, trong đó một số tỷ lệ bảo đảm an toàn chính như sau:

Tỷ lệ an toàn tài chính trong giai đoạn 2018 – Q3/2020

STT	Chỉ tiêu	2018	2019	30/09/2020	Giới hạn của NHNN
1	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (%) (*)	12,81	10,91	11,26	≥ 9%
2	Khả năng chi trả (%)				
2.1	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	22,85%	22,62%	24,63%	≥ 10%
2.2	Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày (VND)	78,18%	79,59%	91,82%	≥ 50%
3	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn	32,63%	26,60%	26,50%	≤ 45% ≤ 40% (từ năm 2019)
4	Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi	77,47%	77,55%	79,03%	≤ 80%
5	Trạng thái ngoại tệ, vàng tối đa so với vốn tự có				
5.1	Trạng thái ngoại tệ dương so với vốn tự có	0%	1,52%	4,27%	+20%
5.2	Trạng thái ngoại tệ âm so với vốn tự có	-3,05%	-6,32%	0,00%	-20%
5.3	Trạng thái vàng so với vốn tự có	0,63%	0,33%	0,50%	+2%
6	Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh	17,74%	17,05%	16,69%	2016-2017: ≤ 35% Nguồn vốn ngắn hạn Từ 2018: ≤ 30% Tổng nợ phải trả bình quân của tháng liền kề trước

(*) Số liệu Tỷ lệ an toàn vốn năm 2018 theo Thông tư 36/2014/TT-NHNN, Thông tư 06/2016/TT-NHNN, Thông tư 19/2017/TT-NHNN; từ năm 2019 theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN.

6. NGUỒN VỐN MUA LẠI:


Ngân hàng sử dụng nguồn thu từ các khoản cho vay VND trung dài hạn hoặc các nguồn cho vay, đầu tư đến hạn khác hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác đến hạn vào thời điểm mua lại Trái Phiếu.

7. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Tổ chức phát hành cam kết công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật.

Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, đại lý cung cấp dịch vụ được quy định trong hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa Tổ chức Phát hành và các tổ chức, đại lý.

Kính trình! *RL*

TỔNG GIÁM ĐỐC *U*

Đỗ Minh Toàn